

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 298 /2023/HNGĐ-ST

Ngày 26 tháng 5 năm 2023

V/v: *Xác nhận cha cho con*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đinh Ngọc Liên**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Bùi Thị Hạnh**

2. Ông **Phùng Ngọc Toàn**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thu Hương** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Thủy** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 242/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023 về việc “*Xác nhận cha cho con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1992; ĐKKHKT: Xã V, thành phố T, tỉnh T; Nơi ở: Số 9 ngõ 90 H, quận L, thành phố H. (*Có mặt*)

Bi đơn: Anh **Trần Hà S**, sinh năm 1992; ĐKKHKT và nơi ở: Số 58 đường 19 P, quận B, thành phố H. (*Có mặt*)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Cháu Trần Phương Tuệ A**, sinh ngày 23/7/2021; (Do chị Nguyễn Thị L làm đại diện theo pháp luật).

- **Anh Lê Văn T**, sinh năm 1985; HKTT và nơi ở: Thôn M, xã Q, huyện H, tỉnh Q. (*Có đơn xin vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn – chị Nguyễn Thị L trình bày:

Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Văn T là vợ chồng, tuy nhiên trong quá trình chung sống chị và anh T sống không hạnh phúc, vợ chồng chị đã sống ly thân từ năm 2017, mỗi người sống một nơi và không quan hệ vợ chồng với nhau từ năm 2017. Đến năm 2020 chị và anh Trần Hà S có quan hệ tình cảm với nhau, sau đó cuối năm 2020, chị L mang thai. Ngày 10/6/2021 chị L và anh T đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội theo quyết định số 79/QĐST-VHNGĐ

ngày 10/6/2021. Đến ngày 23/7/2021, chị L sinh một bé gái tại bệnh viện Thanh Nhàn, tạm đặt tên là Trần Phương Tuệ A. Chị L khẳng định cháu Trần Phương Tuệ A, sinh ngày 23/7/2021 (Tên dự sinh theo Giấy chứng sinh số 001400, quyền số 14/2021) là con chung của chị L và anh S.

Chị L đã được công bố kết quả xét nghiệm ADN và chị hoàn toàn đồng ý với kết quả xét nghiệm ADN mã số 050403 ngày 06/05/2023 của Trung tâm phân tích ADN & công nghệ di truyền.

Chị L đề nghị Tòa án căn cứ theo kết quả xét nghiệm ADN mã số 050403 ngày 06/05/2023 của Trung tâm phân tích ADN & công nghệ di truyền để xác định anh Trần Hà S là cha đẻ của cháu Trần Phương Tuệ A, sinh ngày 23/7/2021.

*** Tại bản tự khai và các biên bản làm việc cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Trần Hà S trình bày:**

Anh Trần Hà S xác nhận việc chị L đã trình bày là đúng. Năm 2020 anh và chị Nguyễn Thị L có quan hệ tình cảm với nhau, đến ngày 23/7/2021 chị L đã sinh một bé gái tại bệnh viện Thanh Nhàn và tạm đặt tên là Trần Phương Tuệ A.

Anh S đã được Tòa án công bố kết quả xét nghiệm ADN mã số 050403 ngày 06/05/2023 của Trung tâm phân tích ADN & công nghệ di truyền. Vì vậy anh đề nghị Tòa án căn cứ theo kết quả xét nghiệm ADN để xác định anh là cha đẻ của cháu Trần Phương Tuệ A, sinh ngày 23/7/2021.

*** Tại văn bản ghi ý kiến - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án – anh Lê Văn T trình bày:**

Anh đã được nhận thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng của Tòa án, anh đã biết việc chị Nguyễn Thị L khởi kiện ra Tòa án nhân dân quận Ba Đình yêu cầu xác nhận anh Trần Hà S là cha đẻ cháu Trần Phương Tuệ A. Anh T cho biết giữa anh và chị L đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội theo quyết định số: 79/QĐST-VHNGĐ ngày 10/6/2021. Tuy nhiên từ trước đó 2 năm (Khoảng năm 2019) anh và chị L đã sống ly thân, không có quan hệ vợ chồng. Sau khi có quyết định ly hôn, anh và chị L cũng không có quan hệ tình cảm nên không thể có con sau khi ly hôn. Vì vậy cháu Trần Phương Tuệ A không phải là con chung của anh và chị Nguyễn Thị L. Nay chị L khởi kiện ra Tòa, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vì điều kiện anh đang công tác nên không thể tham gia các buổi làm việc ở Tòa, không thể tham gia các buổi hòa giải cũng như không thể tham gia phiên tòa. Anh đề nghị Tòa án cho anh được vắng mặt tại các buổi làm việc, các buổi hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa.

*** Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:**

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

+ Về nội dung giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 28; Điều 35, Điều 39; Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 88, 89, 101 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Xác định anh Trần Hà S là cha đẻ của cháu Trần Phương Tuệ A, sinh ngày 23/7/2021.

+ Về án phí: Chị L được miễn nộp tiền án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị L nộp đơn yêu cầu xác định cha cho con đối với anh Trần Hà S. Đây là tranh chấp về xác định cha cho con thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Trần Hà S có HKTT và nơi ở tại số 58 đường 19 P, quận B, thành phố H. Chị L yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình giải quyết vụ việc là nơi anh S có hộ khẩu thường trú và đang cư trú, sinh sống nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ba Đình theo quy định tại Điều 35, Điều 39, Điều 40 Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Về thủ tục giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là anh Lê Văn T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, anh T đã có văn bản ghi ý kiến và có đơn xin vắng mặt tại các buổi làm việc, vắng mặt tại các buổi hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ và các chứng cứ do các đương sự cung cấp và các chứng cứ do Tòa án đã thu thập, có đủ cơ sở xác định: Chị Nguyễn Thị L sinh cháu Trần Phương Tuệ A ngày 23/7/2021, khi vừa làm thủ tục ly hôn với anh Lê Văn T vào ngày 10/6/2021 theo quyết định số: 79/QĐST-VHNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Chị Nguyễn Thị L đề nghị Tòa án nhân dân quận Ba Đình xác định anh Trần Hà S là cha đẻ của cháu Trần Phương Tuệ A, sinh ngày 23/7/2021.

Tại kết quả xét nghiệm ADN mã số: 050403 ngày 06/05/2023 của Trung tâm phân tích ADN & công nghệ di truyền, kết luận: “*Cháu Trần Phương Tuệ A là con đẻ của anh Trần Hà S. Cháu Trần Phương Tuệ A là con đẻ của chị Nguyễn Thị L*”

Xét thấy, có đủ căn cứ xác định anh Trần Hà S là cha đẻ của cháu Trần Phương Tuệ A, sinh ngày 23/7/2021 nên yêu cầu của chị Len là có căn cứ được chấp nhận.

[3] Về án phí sơ thẩm: Chị L được miễn nộp tiền án phí sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa là có cơ sở, phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các căn cứ và nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, 40, Điều 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều Căn cứ các Điều 88, Điều 89, Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu xác nhận cha cho con của chị Nguyễn Thị L.
2. Xác định anh Trần Hà S là cha đẻ của cháu bé gái có tên tạm gọi là Trần Phương Tuệ A, sinh ngày 23/7/2021 (Theo Giấy chứng sinh số 001400 quyền số 14/2021 do bệnh viện Thanh Nhàn cấp ngày 23/7/2021).

Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Hà S có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu Trần Phương Tuệ A, sinh ngày 23/7/2021 theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L được miễn nộp tiền án phí sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị L, anh Trần Hà S có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Lê Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Chi Cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Ngọc Liên